





### 1.03 ĐẠI HỒNG THỦY

Sáng thế ký 6:11-22; 7:11-23; 8:14-22

Nhiều năm trôi qua, dân số trên mặt đất ngày càng thêm lên. Có điều, hầu hết dân chúng đều chọn lấy sự xấu xa và sống một đời sống gian ác. Điều này khiến Đức Chúa Trời rất buồn và lấy làm tiếc vì đã dựng nên loài người. Cuối cùng, Đức Chúa Trời chỉ có một cách duy nhất để giải thoát khỏi tội lỗi và sự gian ác trên thế gian bằng cách phủ lấy mặt đất bằng một cơn lũ lụt lớn.

Tuy nhiên, có một người vẫn làm những việc tốt và đứng về lẽ phải. Ông kính mến Đức Chúa Trời và làm theo Ngài mọi điều Ngài phán dạy. Tên ông là Nô-ê. Đức Chúa Trời phán Nô-ê biết là Ngài sẽ hủy diệt trái đất nhưng Ngài hứa sẽ gìn giữ ông và gia đình ông được bình an. Do đó, Đức Chúa Trời ban cho Nô-ê một cái bản hướng dẫn chi tiết về cách đóng một con tàu khổng lồ. Đức Chúa Trời cho Nô-ê biết kích thước, chỉ cho ông vị trí cửa tàu và cách dựng mái tàu. Bởi vì Nô-ê tin vào Đức Chúa Trời, ông làm theo tất cả những điều mà Chúa chỉ dẫn ông phải làm.

Trong khi ông và gia đình ông đang bận rộn đóng tàu, thì mọi người xung quanh ông cười nhạo và nghĩ rằng ông bị điên. Mặc kệ họ phỉ báng, Nô-ê vẫn giữ niềm tin của ông và trung thành với công việc đóng tàu mà Đức Chúa Trời đã chỉ thị ông làm.

Khi mọi thứ đã sẵn sàng, Chúa kêu Nô-ê đưa vợ và ba con trai cùng các con dâu lên tàu. Đức Chúa Trời khiến cho mỗi loài sinh vật sống từng cặp, gồm con đực và con cái bước vào trong tàu. Khi tất cả lên hết trên tàu thì Đức Chúa Trời đóng cánh cửa lại. Rồi, Đức Chúa Trời khiến cơn mưa từ trời đổ xuống trong suốt bốn mươi ngày bốn mươi đêm. Mặt nước dâng lên và che phủ toàn bộ mặt đất ngay cả những ngọn núi cao nhất trên đất cũng bị chìm trong biển nước. Không một ai sống sót ngoại trừ những con người đang ở bên trong con thuyền. Nước đã bao phủ hoàn toàn mặt đất trong suốt 150 ngày.

150 ngày nữa trôi qua và cuối cùng con tàu bị mắc cạn ở trên một ngọn núi cao. Sau khi đợi thêm nhiều ngày nữa, Nô-ê mở một cửa sổ và thả một con quạ. Con quạ bay trở lại và cứ như thế đến khi nước rút dần. Sau đó, Nô-ê thả một con chim bồ câu, nhưng nó bay trở về thuyền bởi vì nó không tìm được chỗ để đậu. Một tuần sau, Nô-ê thả tiếp một con chim bồ câu khác. Lần này, nó đã bay trở về tàu ngậm một chiếc lá ô-liu. Bấy giờ, Nô-ê biết rằng mặt đất tươi xanh trở lại. Trong các tuần kế tiếp Nô-ê thả tiếp những con chim bồ câu khác và lần này chúng nó không bay trở lại tàu nữa. Vì mặt đất đã khô.

Nô-ê và gia đình ông cùng tất cả mọi loài thú cuối cùng cũng bước ra khỏi tàu. Nô-ê biết ơn vì ông vẫn còn sống và ông đã lập một bàn thờ mà ngợi khen Đức Chúa Trời. Đức Chúa Trời hứa với Nô-ê rằng Ngài sẽ không bao giờ khiến nước dâng lên cao trên mặt đất như thế nữa. Đức Chúa Trời đặt một cầu vồng ở trên bầu trời như là một dấu hiệu cho lời hứa của Ngài.

**Thi Thiên 7:10** “Đức Chúa Trời là cái khiên của tôi, Ngài là Đấng cứu rỗi những kẻ ngay thẳng.”

### Bài 3: ĐẠI HỒNG THỦY –

#### HƯỚNG DẪN CỦA GIÁO VIÊN (teacher's guide)

Điểm nổi bật:

- 1) Dân số ở trên đất ngày càng phát triển thêm nhiều. Họ lại tiếp tục không vâng lời Đức Chúa Trời và làm những việc gian ác. Đức Chúa Trời quyết định phải hủy diệt tội lỗi và sự gian ác của họ. Chúa quyết định bao trùm trái đất bằng một trận ngập lụt lớn nhất lịch sử.
- 2) Có một người đàn ông còn sót lại, là người luôn vâng lời Đức Chúa Trời. Tên ông là Nô-ê. Đức Chúa Trời phán với Nô-ê rằng trái đất sẽ bị một trận lũ nhấn chìm. Chúa dạy Nô-ê cách làm một con tàu thật lớn được gọi là con tàu Nô-ê. Con tàu này sẽ làm cho con người và muôn thú được an toàn như Đức Chúa Trời muốn.
- 3) Khi trận lụt đến gần, Đức Chúa Trời phán với Nô-ê đưa cả gia đình mình vào trong con tàu – gồm vợ, ba người con trai cùng ba người con dâu. Chúa cũng phán với Nô-ê hãy đưa mỗi loài động vật lên tàu theo từng cặp gồm một con đực và một con cái. Khi tất cả đều ở trong con tàu thì trời bắt đầu mưa.
- 4) Nước đã bao phủ mặt đất suốt 150 ngày. Sau đó con tàu mắc cạn trên một ngọn núi cao. Nô-ê thả một con quạ đi và sau đó là một con chim bồ câu. Ông muốn biết liệu có thể tìm thấy đất liền hay không. Chỉ có chim bồ câu quay trở lại. Một lúc sau, Nô-ê lại thả một con chim bồ câu khác nữa. Nó tha về một chiếc lá ô-liu. Điều này có nghĩa là trận lụt đã kết thúc. Mặt đất đã khô.
- 5) Nô-ê và gia đình ngợi khen Đức Chúa Trời vì khi trận ngập lụt cuối cùng đã kết thúc. Đức Chúa Trời đặt một cầu vồng trên bầu trời như là một lời hứa Ngài sẽ không bao giờ nhấn chìm mặt đất bằng lũ lụt nữa.

#### CÂU HỎI:

- 1) Đức Chúa Trời quyết định làm gì khi tội lỗi và sự gian ác trên đất ngày càng nhiều?
- 2) Có một người đàn ông còn sót lại là người vâng tin và vâng theo Ngài, ông là ai?
- 3) Đức Chúa Trời phán với Nô-ê phải làm gì?
- 4) Ai là người sẽ bước vào con tàu đó?
- 5) Con chim nào đem về một chiếc lá ô-liu chứng tỏ rằng mặt đất đã trở lại như cũ?
- 6) Đức Chúa Trời làm dấu hiệu gì với Nô-ê là Ngài sẽ không bao giờ làm cho mặt đất bị ngập lụt như thế nữa?

#### TRẢ LỜI:

- 1) Khi Đức Chúa Trời thấy sự gian ác của con người ngày càng thêm lên, Ngài quyết định nhấn chìm mặt đất bằng một trận lũ lụt lớn nhất lịch sử.
- 2) Nô-ê là một người đàn ông còn sót lại, ông là một người tin Chúa và vâng lời Ngài.
- 3) Đức Chúa Trời phán với Nô-ê hãy đóng một con tàu.
- 4) Gồm có vợ của Nô-ê, các con trai và những cô con dâu của ông, cùng mỗi loài thú từng cặp đi vào trong con tàu.
- 5) Một con chim bồ câu tha về một chiếc lá ô-liu chứng tỏ rằng mặt đất đã trở lại như cũ.
- 6) Đức Chúa Trời đặt một chiếc cầu vồng trên bầu trời cho Nô-ê biết rằng Ngài sẽ không bao giờ làm một trận lũ lụt như vậy trên mặt đất nữa.

